

ĐẶC TẢ CẤU TRÚC GIẤY CHỨNG NHẬN PHẪU THUẬT

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	GCNPT_HanhChinh	1.1	ID	Mã định danh phiếu/giấy	Số nguyên	25	
I	GCNPT_HanhChinh	1.2	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
I	GCNPT_HanhChinh	1.3	SoYTe	Sở Y tế	Chuỗi	250	
I	GCNPT_HanhChinh	1.4	BenhVien	Bệnh viện	Chuỗi	250	Theo BHYT
I	GCNPT_HanhChinh	1.5	SoLuuTru	Số lưu trữ	Chuỗi	50	
I	GCNPT_HanhChinh	1.6	HoVaTenBenhNhan	Họ tên người bệnh	Chuỗi	250	
I	GCNPT_HanhChinh	1.7	NgaySinh	Ngày sinh người bệnh	Ngày	YYYY/MM/DD	
I	GCNPT_HanhChinh	1.8	GioiTinh	Giới tính của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Nam, 2 – Nữ, 3 – Không biết, 4 – Chưa xác định.	Số nguyên	1	Theo BHYT: 1: Nam; 2: Nữ; 3: Chưa xác định
I	GCNPT_HanhChinh	1.9	DiaChi	Địa chỉ người bệnh	Chuỗi	500	
I	GCNPT_HanhChinh	1.10	NgayVaoVien	Ngày vào viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	GCNPT_HanhChinh	1.12	MaQuanLy	Mã quản lý	Số nguyên	25	
I	GCNPT_HanhChinh	1.13	MaCSKCB	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	
I	GCNPT_HanhChinh	1.14	IDMauPhieu	Mã định danh mẫu phiếu	Số nguyên	5	
I	GCNPT_HanhChinh	1.11	NgayRaVien	Ngày ra viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
II	GCNPT_PhauThuat	2.1	NgayPhauThuat	Ngày phẫu thuật	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
II	GCNPT_PhauThuat	2.2	CachPhauThuat	Cách phẫu thuật (vị trí/phương thức... ghi rõ)	Chuỗi	2000	
II	GCNPT_PhauThuat	2.3	MaPhauThuatVien	Mã phẫu thuật viên	Chuỗi	25	
II	GCNPT_PhauThuat	2.4	PhauThuatVien	Họ tên phẫu thuật viên	Chuỗi	250	
II	GCNPT_PhauThuat	2.5	CachGayMe	Cách gây mê/vô cảm	Chuỗi	500	
II	GCNPT_PhauThuat	2.6	NhomMau	Nhóm máu	Chuỗi	3	
II	GCNPT_PhauThuat	2.7	Rh	Yếu tố Rh	Chuỗi	3	
III	GCNPT_Chuky	3.1	TruongKhoa	Họ tên Trưởng khoa	Chuỗi	250	
III	GCNPT_Chuky	3.2	MaTruongKhoa	Mã Trưởng khoa	Chuỗi	25	
III	GCNPT_Chuky	3.3	GiamDoc	Họ tên Giám đốc	Chuỗi	250	
III	GCNPT_Chuky	3.4	MaGiamDoc	Mã Giám đốc	Chuỗi	25	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
IV	GCNPT_ThoiGian	4.1	ThoiGian_MoTa	Thời gian hiển thị	Chuỗi	100	
IV	GCNPT_ThoiGian	4.2	ThoiGian	Thời gian (ngày giờ)	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	

```
Chuỗi Json
{
  "ID": 0,
  "MaBenhNhan": "",
  "SoYTe": "",
  "BenhVien": "",
  "SoLuuTru": "",
  "HoVaTenBenhNhan": "",
  "NgaySinh": "0001-01-01",
  "GioiTinh": 1,
  "DiaChi": "",
  "NgayVaoVien": "0001-01-01 00:00",
  "NgayRaVien": "0001-01-01 00:00",
  "MaQuanLy": 150058,
  "MaCSKCB": "",
  "IDMauPhieu": 470,
  "NgayPhauThuat": "0001-01-01 00:00",
  "CachPhauThuat": "",
  "MaPhauThuatVien": "",
  "PhauThuatVien": "",
  "CachGayMe": "",
  "NhomMau": "",
  "Rh": "",
```

```
"TruongKhoa": "",  
"MaTruongKhoa": "",  
"GiamDoc": "",  
"MaGiamDoc": "",  
"ThoiGian_MoTa": "",  
"ThoiGian": "0001-01-01 00:00"  
}
```